

Tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn và ý nghĩa đối với giảng dạy lý luận chính trị hiện nay

Ngày nhận bài: 08/06/2026 | Ngày phản biện: 09/06/2026 | Ngày xuất bản: 03/09/2026

Tác giả: Nguyễn Việt Anh (Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hoà)

Tóm tắt: Bài viết phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, xem đây là nguyên tắc phương pháp luận cơ bản trong nhận thức và hoạt động cách mạng. Trên cơ sở làm rõ nội dung cốt lõi của tư tưởng này, bài viết chỉ ra ý nghĩa của việc vận dụng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn đối với đổi mới giảng dạy lý luận chính trị hiện nay. Từ đó, đề xuất một số định hướng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy lý luận chính trị trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

1. Đặt vấn đề

Có thể khẳng định rằng sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc phương pháp luận có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với hoạt động nhận thức và thực tiễn cách mạng của Hồ Chí Minh. Trên cơ sở kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, Người không chỉ khẳng định mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn mà còn vận dụng sáng tạo nguyên tắc này vào các lĩnh vực của đời sống xã hội. Theo Người, lý luận chỉ có giá trị khi được hình thành từ thực tiễn, phản ánh đúng thực tiễn và hướng dẫn hoạt động thực tiễn. Ngược lại, thực tiễn muốn đạt hiệu quả cần được soi sáng bởi lý luận khoa học. Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn phê phán khuynh hướng giáo điều, xa rời thực tiễn và khuynh hướng kinh nghiệm chủ nghĩa, coi nhẹ vai trò của lý luận. Đối với công tác giáo dục cán bộ, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn. Người cho rằng mục đích của việc học tập lý luận không phải để trang bị tri thức một cách thuần túy mà còn nhằm nâng cao năng lực giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra. Do đó, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn không chỉ là nguyên tắc của hoạt động nhận thức mà còn là yêu cầu cơ bản

bảo đảm chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục lý luận chính trị. Đảng ta khẳng định “Nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập lý luận, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước” (Đảng Cộng Sản Việt Nam, 2026, tr.92).

Đứng trước kỷ nguyên mới, cần xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tâm, có tầm, có trí để đáp ứng yêu cầu của xã hội. Việc đổi mới giảng dạy lý luận chính trị trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Mặc dù công tác giáo dục lý luận chính trị đã có nhiều chuyển biến tích cực về nội dung, chương trình và phương pháp giảng dạy, song ở một số nơi vẫn còn biểu hiện nặng về truyền đạt kiến thức, thiếu gắn kết với thực tiễn đời sống xã hội và với thực tiễn công tác của người học. Những hạn chế đó đã làm giảm tính hấp dẫn, sức thuyết phục và hiệu quả của hoạt động giảng dạy lý luận chính trị. Vì thế, việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn có ý nghĩa cả về phương diện lý luận lẫn phương diện thực tiễn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được thực hiện trên lập trường thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, đồng thời sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau:

Phương pháp phân tích và tổng hợp được sử dụng nhằm nghiên cứu các tác phẩm của Hồ Chí Minh, các văn kiện của Đảng, các công trình khoa học liên quan đến vấn đề thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, từ đó làm rõ nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn.

Phương pháp lịch sử và logic được vận dụng để xem xét sự hình thành, phát triển và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong mối liên hệ với thực tiễn cách mạng Việt Nam, qua đó làm rõ tính nhất quán và ý nghĩa phương pháp luận của tư tưởng này đối với hoạt động giáo dục lý luận chính trị.

Phương pháp so sánh và đối chiếu được sử dụng để làm rõ sự kế thừa và phát triển của Hồ Chí Minh đối với quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn, đồng thời đối chiếu với các yêu cầu đổi mới trong giảng dạy lý luận chính trị trong bối cảnh hiện nay. Bên cạnh đó, bài viết còn sử dụng phương pháp khái quát hóa và trừu tượng hóa khoa học nhằm rút ra những luận điểm có giá trị lý luận và

thực tiễn, làm cơ sở để đề xuất một số định hướng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong việc đổi mới giảng dạy lý luận chính trị hiện nay.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trước hết được hiểu như một nguyên tắc phương pháp luận cơ bản của nhận thức và hành động cách mạng. Trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin, Người không xem lý luận và thực tiễn là hai yếu tố tách rời, mà là hai mặt gắn bó biện chứng, tác động qua lại và bổ sung cho nhau. Thực tiễn là cơ sở hình thành, kiểm nghiệm và phát triển lý luận; còn lý luận khoa học có vai trò soi đường, định hướng và nâng cao hiệu quả hoạt động thực tiễn. Vì vậy, nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này có thể khái quát ở bốn phương diện thống nhất: lý luận bắt nguồn từ thực tiễn; lý luận phải trở lại phục vụ thực tiễn; thực tiễn cần được dẫn dắt bởi lý luận khoa học; và quá trình thống nhất đó đòi hỏi phải kiên quyết chống cả bệnh giáo điều lẫn chủ nghĩa kinh nghiệm.

Thứ nhất, Hồ Chí Minh khẳng định lý luận phải xuất phát từ thực tiễn và là sự khái quát những kinh nghiệm thực tiễn đã được kiểm nghiệm. Người viết: “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử” (Hồ Chí Minh, t.11, tr.96). Cách hiểu này cho thấy lý luận không phải là sản phẩm của suy đoán chủ quan hay tư duy thuần túy, mà là kết quả của quá trình con người nhận thức, tổng kết và khái quát hiện thực khách quan. Theo Hồ Chí Minh, lý luận chỉ có sức sống khi phản ánh đúng những vấn đề do thực tiễn đặt ra, đồng thời được bổ sung, phát triển cùng với sự vận động của thực tiễn. Nếu tách khỏi đời sống xã hội và các điều kiện lịch sử cụ thể, lý luận sẽ trở nên khô cứng, trừu tượng, mất khả năng chỉ dẫn hành động. Vì thế, Người luôn yêu cầu việc học tập và nghiên cứu lý luận phải gắn với việc điều tra, khảo sát, tổng kết thực tiễn, tránh tình trạng tiếp thu tri thức một cách hình thức, sách vở.

Thứ hai, lý luận phải hướng vào thực tiễn và phục vụ hoạt động thực tiễn. Hồ Chí Minh nhiều lần nhấn mạnh: “Lý luận cốt để áp dụng vào công việc thực tế. Lý luận mà không áp dụng vào thực tế là lý luận suông” (Hồ Chí Minh, t.5, tr.274). Theo Người, mục đích của học tập lý luận không phải để tích lũy tri thức như một thứ vốn liếng hình thức, càng không phải để trang sức cho bản thân, mà nhằm nâng cao năng lực nhận thức và năng lực giải quyết công việc. Lý luận phải được chuyển hóa thành phương pháp xem xét vấn đề, thành năng lực phân tích tình hình, xác định mục tiêu, lựa chọn phương thức hành động và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Chính ở khả năng trở lại chỉ đạo, cải tạo và nâng cao hiệu quả thực tiễn mà lý luận thể hiện giá trị khoa học và cách mạng của nó. Bởi vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, học lý luận luôn gắn với yêu cầu “học để hành”, “học để làm việc”, “học để phụng sự Đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại” (Hồ Chí Minh, t.6, tr.208).

Thứ ba, Hồ Chí Minh chỉ rõ thực tiễn muốn đạt hiệu quả phải được soi sáng bởi lý luận khoa học. Người khẳng định: “Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thành thực tiễn mù quáng. Lý luận không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông” (Hồ Chí Minh, t.11, tr.95). Điều đó có nghĩa là kinh nghiệm thực tiễn tuy cần thiết nhưng không thể thay thế cho lý luận. Kinh nghiệm thường gắn với những điều kiện, hoàn cảnh và phạm vi nhất định; nếu tuyệt đối hóa kinh nghiệm, con người dễ rơi vào cách làm tự phát, thiếu tầm nhìn, không nhận thức đầy đủ bản chất và quy luật vận động của sự vật. Hồ Chí Minh từng phê phán quan niệm cho rằng chỉ cần kinh nghiệm là đủ, bởi “kinh nghiệm của họ tuy tốt, nhưng chẳng qua là từng bộ phận mà thôi, chỉ thiên về một mặt mà thôi” (Hồ Chí Minh, t.5, tr.274). Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải học lý luận để có thể giới quan khoa học, phương pháp tư duy đúng đắn và khả năng xử lý những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn. Lý luận giúp vượt qua giới hạn của kinh nghiệm trực tiếp, nhận diện xu hướng vận động của xã hội, dự báo khả năng phát triển và lựa chọn phương án hành động phù hợp.

Thứ tư, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn đòi hỏi phải chống đồng thời hai khuynh hướng sai lầm: giáo điều, lý luận suông và kinh nghiệm chủ nghĩa. Đối với bệnh giáo điều, Hồ Chí Minh phê phán lối học thuộc sách vở, vận dụng máy móc những nguyên lý chung hoặc kinh nghiệm của nước khác mà không chú ý đến đặc điểm cụ thể của Việt Nam. Người chỉ rõ: “Lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động” (Hồ Chí Minh, t.11, tr.95). Khi

bàn về xây dựng chủ nghĩa xã hội, Người nhấn mạnh tuy có thể học tập kinh nghiệm của các nước anh em, “nhưng chúng ta cũng không thể áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách máy móc, bởi vì nước ta có những đặc điểm riêng” (Hồ Chí Minh, t.11, tr.97). Do đó, học tập lý luận phải là học tinh thần khoa học, cách mạng và phương pháp biện chứng của chủ nghĩa Mác – Lênin, chứ không phải học thuộc công thức để áp dụng rập khuôn. Người phê phán những biểu hiện “học sách vở Mác – Lênin, nhưng không học tinh thần Mác – Lênin”, học “để trang sức, chứ không phải học để vận dụng vào công việc cách mạng” (Hồ Chí Minh, t.11, tr.611). Ở chiều ngược lại, Người cũng phê phán chủ nghĩa kinh nghiệm, tức là khuynh hướng coi thường lý luận, chỉ dựa vào kinh nghiệm cục bộ, trước mắt để xử lý công việc. Cả hai khuynh hướng này đều làm đứt gãy mối liên hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn, dẫn đến sai lầm trong nhận thức và hành động.

Từ những nội dung trên có thể thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn không chỉ dừng lại ở một quan điểm nhận thức luận, mà còn là phương pháp làm việc, phương pháp học tập và phương pháp lãnh đạo cách mạng. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải đi sâu, đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, tôn trọng và học hỏi nhân dân; đồng thời phải thường xuyên học tập lý luận, tổng kết thực tiễn để nâng cao trình độ tư duy và năng lực hành động. Học tập lý luận vì thế phải gắn với suy nghĩ, liên hệ thực tế, thí nghiệm và thực hành; như Người căn dặn: “Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học hành phải kết hợp với nhau” (Hồ Chí Minh, t.14, tr.402). Đây là cơ sở để hình thành phong cách tư duy khoa học, chống chủ quan, duy ý chí, đồng thời bảo đảm cho lý luận luôn được kiểm nghiệm, bổ sung và phát triển trong thực tiễn. Chính sự thống nhất ấy làm nên giá trị bền vững của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với hoạt động cách mạng nói chung và công tác giáo dục, đào tạo cán bộ nói riêng.

3.1.2. Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn đối với đổi mới giảng dạy lý luận chính trị hiện nay

Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc đổi mới nội dung dạy học các môn lý luận chính trị. Theo Người, lý luận muốn phát huy giá trị phải phản ánh đúng thực tiễn và kịp thời giải đáp những vấn đề do thực tiễn đặt ra. Việc truyền đạt các nguyên lý của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng không thể

chỉ dừng lại ở việc trình bày các nội dung lý luận mang tính khái quát mà cần được liên hệ với những thành tựu, vấn đề và yêu cầu phát triển của Việt Nam. Thông qua việc phân tích các vấn đề thực tiễn đang diễn ra trong đời sống kinh tế, chính trị và xã hội, người học có điều kiện hiểu rõ hơn giá trị khoa học và tính cách mạng của lý luận, đồng thời nâng cao khả năng vận dụng lý luận để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Bên cạnh đó, yêu cầu thống nhất giữa lý luận và thực tiễn đòi hỏi nội dung giảng dạy lý luận chính trị phải thường xuyên được cập nhật, bổ sung những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình phát triển của đất nước và của thời đại. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng quá trình chuyển đổi số quốc gia đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Vì thế, nội dung giảng dạy cần làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến chuyển đổi số, xây dựng chính phủ số, xã hội số và công dân số. Việc cập nhật các nội dung này không chỉ giúp người học hiểu rõ xu hướng phát triển của thời đại mà còn góp phần nâng cao năng lực thích ứng với những yêu cầu mới của thực tiễn. Giáo dục lý luận chính trị cần trang bị cho người học khả năng tiếp cận và đánh giá các thành tựu khoa học công nghệ từ góc độ khoa học, khách quan và phù hợp với định hướng phát triển của đất nước. Quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nội dung giảng dạy lý luận chính trị cũng cần quan tâm đến những vấn đề toàn cầu như toàn cầu hóa, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, an ninh phi truyền thống, phát triển bền vững và bảo đảm quyền con người. Việc cập nhật các nội dung này giúp người học có cái nhìn toàn diện hơn, đồng thời nâng cao năng lực phân tích và xử lý các vấn đề thực tiễn trong môi trường hội nhập.

Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị. Theo Hồ Chí Minh, mục đích của việc học tập lý luận là nâng cao năng lực nhận thức và năng lực hoạt động thực tiễn. Vì vậy, quá trình giảng dạy không thể chỉ dừng lại ở việc truyền đạt tri thức một chiều mà cần tạo điều kiện để người học chủ động tiếp nhận, phân tích, vận dụng và kiểm nghiệm tri thức trong thực tiễn. Đây cũng là yêu cầu quan trọng nhằm khắc phục tình trạng học tập thụ động, ghi nhớ máy móc và thiếu khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn. Để tiến hành đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị, cần quán triệt quan điểm lấy người học làm trung tâm. Người học không còn là đối tượng tiếp nhận tri thức một cách thụ động mà đã trở thành chủ thể của quá trình học tập. Vai trò của giảng viên chuyển từ người truyền đạt kiến thức sang người tổ chức, định hướng và hỗ trợ hoạt động nhận thức của người

học. Cách tiếp cận này tạo điều kiện phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học viên, đồng thời giúp họ hình thành năng lực tự học, tự nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác. Trong các tiết học, cần tăng cường các hoạt động thảo luận trong quá trình giảng dạy. Thảo luận không chỉ giúp người học làm rõ những vấn đề lý luận mà còn tạo môi trường để trao đổi kinh nghiệm thực tiễn, chia sẻ quan điểm và hình thành tư duy phản biện.

Đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, hoạt động thảo luận càng có ý nghĩa vì học viên thường có những trải nghiệm thực tiễn phong phú từ các cơ quan, đơn vị và địa phương khác nhau. Việc khai thác những kinh nghiệm này trong quá trình học tập góp phần làm cho nội dung lý luận trở nên sinh động, gần gũi và thuyết phục hơn. Bên cạnh đó, giảng viên cũng cần chú trọng đến phương pháp dạy học theo tình huống. Phương pháp này sử dụng các tình huống thực tiễn hoặc các tình huống giả định có tính điển hình để người học phân tích, đánh giá và đề xuất phương án giải quyết trên cơ sở vận dụng kiến thức lý luận. Thông qua việc xử lý tình huống, người học có cơ hội kết nối tri thức lý luận với những vấn đề cụ thể trong thực tiễn, từ đó nâng cao khả năng tư duy, kỹ năng ra quyết định và năng lực giải quyết vấn đề. Đây là phương pháp phù hợp với đặc thù của giáo dục lý luận chính trị vì giúp người học nhận thức rõ hơn về giá trị thực tiễn của các nguyên lý lý luận. Khác với phương pháp truyền thống tập trung vào việc cung cấp kiến thức có sẵn, dạy học dựa trên vấn đề lấy các vấn đề thực tiễn làm điểm khởi đầu cho quá trình học tập. Người học phải chủ động tìm kiếm thông tin, phân tích nguyên nhân, vận dụng lý luận để lý giải và đề xuất giải pháp cho các vấn đề được đặt ra. Phương pháp này góp phần phát triển tư duy độc lập, khả năng nghiên cứu và năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn, phù hợp với yêu cầu đào tạo đội ngũ cán bộ trong bối cảnh mới.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị. Theo đó, cần kết hợp linh hoạt giữa hình thức học tập trực tiếp và trực tuyến nhằm phát huy ưu điểm của cả hai phương thức. Học tập trực tiếp tạo điều kiện cho sự tương tác giữa giảng viên và người học, thuận lợi cho các hoạt động thảo luận, trao đổi và xử lý tình huống. Trong khi đó, học tập trực tuyến giúp mở rộng khả năng tiếp cận nguồn học liệu, tăng tính linh hoạt về thời gian và không gian học tập, đồng thời hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động tự học và nghiên cứu của người học. Việc kết hợp hai hình thức này không chỉ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

trong giáo dục mà còn góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình giảng dạy lý luận chính trị.

Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị. Giảng viên giảng dạy lý luận chính trị không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là người định hướng tư tưởng, hình thành thế giới quan và phương pháp luận cho người học. Vì vậy, chất lượng đội ngũ giảng viên có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị. Xuất phát từ quan điểm thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, Hồ Chí Minh luôn yêu cầu cán bộ làm công tác giáo dục phải không ngừng học tập, rèn luyện, gắn bó với thực tiễn và thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Giảng viên lý luận chính trị muốn nâng cao chất lượng bài giảng phải thường xuyên đi cơ sở, tìm hiểu thực tiễn đời sống xã hội, nắm bắt những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình phát triển của đất nước và của địa phương. Thông qua nghiên cứu thực tế, giảng viên không chỉ có điều kiện kiểm chứng những vấn đề lý luận mà còn tích lũy được các dẫn chứng thực tiễn sinh động, góp phần nâng cao tính thuyết phục và sức hấp dẫn của bài giảng. Mỗi địa phương đều có những đặc điểm riêng về điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội và cách tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Việc nghiên cứu, tổng kết các mô hình phát triển, kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả cũng như những hạn chế, khó khăn trong thực tiễn địa phương sẽ giúp giảng viên có thêm cơ sở để luận giải các vấn đề lý luận một cách cụ thể và sát thực hơn. Đây cũng là nguồn tư liệu quan trọng, phục vụ việc bổ sung và cập nhật nội dung giảng dạy theo hướng gắn lý luận với thực tiễn.

Trong môi trường giáo dục đại học và các cơ sở đào tạo lý luận chính trị, nghiên cứu khoa học không chỉ là nhiệm vụ chuyên môn mà còn là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy. Thông qua nghiên cứu khoa học, giảng viên có cơ hội tiếp cận những vấn đề mới, cập nhật tri thức hiện đại và phát triển năng lực tư duy lý luận. Các kết quả nghiên cứu khoa học, đặc biệt là những nghiên cứu gắn với thực tiễn phát triển của đất nước và địa phương, có thể được tích hợp vào bài giảng, góp phần làm phong phú nội dung và nâng cao giá trị khoa học của hoạt động giảng dạy. Ngược lại, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn giảng dạy cũng có thể trở thành đối tượng nghiên cứu, qua đó tạo nên sự gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu và đào tạo. Trong quá trình chuyển đổi số, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị cần được trang bị và nâng cao năng

lực truyền thông chính trị trên môi trường mạng. Không gian mạng đang trở thành môi trường quan trọng trong quá trình hình thành nhận thức, định hướng dư luận và truyền bá thông tin. Thực trạng đó đòi hỏi giảng viên không chỉ có kiến thức lý luận vững vàng mà còn phải có khả năng sử dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ số để truyền tải nội dung lý luận chính trị đến người học. Giảng viên cần có năng lực nhận diện, phân tích và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và định hướng nhận thức chính trị cho người học trong môi trường truyền thông mới.

Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với việc phát triển năng lực của người học. Theo Hồ Chí Minh, mục tiêu của việc học tập lý luận không phải là tích lũy tri thức một cách đơn thuần mà là nâng cao năng lực nhận thức và năng lực hành động thực tiễn. Học lý luận là để vận dụng vào công việc, phục vụ nhân dân và góp phần giải quyết các nhiệm vụ của cách mạng. Vì vậy, đổi mới giảng dạy lý luận chính trị hiện nay cần hướng tới phát triển năng lực vận dụng lý luận của người học, bảo đảm sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, giữa học tập và thực tiễn công tác. Sự bùng nổ thông tin và sự đa dạng hóa các nguồn tri thức như hiện nay đòi hỏi khả năng tiếp nhận thông tin phải hết sức chọn lọc. Để đáp ứng yêu cầu đó, người học cần có năng lực tiếp nhận, sàng lọc, kiểm chứng và đánh giá thông tin trên cơ sở tư duy khoa học và bản lĩnh chính trị vững vàng. Tư duy phản biện giúp người học không chỉ tiếp thu kiến thức một cách thụ động mà còn biết đặt câu hỏi, xem xét vấn đề từ nhiều góc độ và đánh giá tính đúng đắn của các quan điểm dựa trên lập luận khoa học.

Thực tiễn công tác luôn đặt ra những tình huống đa dạng, phức tạp và thường xuyên biến đổi, đòi hỏi người học không chỉ nắm vững kiến thức lý luận mà còn có khả năng vận dụng sáng tạo để giải quyết các vấn đề cụ thể. Thông qua việc phân tích các hiện tượng kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội dưới góc độ lý luận, người học có điều kiện rèn luyện khả năng nhận diện vấn đề, xác định nguyên nhân, lựa chọn giải pháp và đánh giá hiệu quả của các phương án hành động. Quá trình giảng dạy cần tạo điều kiện để người học tiếp cận các tình huống thực tiễn, vận dụng các nguyên lý lý luận để phân tích, lý giải và đề xuất các phương án xử lý phù hợp. Thông qua quá trình đó, người học từng bước hình thành kỹ năng vận dụng lý luận vào thực tiễn, tránh tình trạng học thuộc kiến thức nhưng thiếu khả năng ứng dụng vào công việc. Việc trang bị nền tảng lý luận vững chắc giúp người học có khả năng nhận diện những luận điệu

xuyên tạc, thông tin sai lệch và các biểu hiện phủ nhận chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như đường lối của Đảng.

3.2. Thảo luận

Những kết quả nghiên cứu nêu trên cho thấy tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn không chỉ là một luận điểm có giá trị phương pháp luận sâu sắc mà còn là cơ sở định hướng trực tiếp cho việc đổi mới giảng dạy lý luận chính trị trong bối cảnh hiện nay. Điểm nổi bật trong tư tưởng của Người là sự nhấn mạnh tính biện chứng giữa hai mặt: lý luận phải bắt nguồn từ thực tiễn, phản ánh đúng thực tiễn và quay trở lại soi sáng, dẫn dắt thực tiễn. Chính ở điểm này, tư tưởng Hồ Chí Minh vượt lên cách hiểu giản đơn coi lý luận chỉ là một hệ thống tri thức có sẵn để truyền thụ, đồng thời khắc phục khuynh hướng tuyệt đối hóa kinh nghiệm thực tiễn, xem nhẹ vai trò của tư duy lý luận.

Kết quả nghiên cứu cho thấy tư tưởng Hồ Chí Minh đã phát triển sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về vai trò của thực tiễn đối với nhận thức. Nếu chủ nghĩa Mác – Lênin khẳng định thực tiễn là cơ sở, động lực, mục đích và tiêu chuẩn của chân lý, thì Hồ Chí Minh đã cụ thể hóa luận điểm đó trong điều kiện cách mạng Việt Nam, đồng thời nhấn mạnh yêu cầu “học để hành”, “lý luận gắn với công việc thực tế”. Sự cụ thể hóa này làm cho nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn không chỉ dừng ở tầm nhận thức luận mà còn trở thành nguyên tắc giáo dục, nguyên tắc tổ chức hoạt động và nguyên tắc rèn luyện cán bộ. Việc đổi mới giảng dạy lý luận chính trị hiện nay cần được hiểu không đơn thuần là đổi mới kỹ thuật sư phạm, mà trước hết là đổi mới theo định hướng phương pháp luận, nghĩa là tổ chức quá trình dạy học sao cho lý luận thực sự trở thành công cụ nhận thức và hành động của người học.

Hiện nay, tình trạng giảng dạy thiên về truyền đạt khái niệm, nguyên lý theo lối một chiều vẫn còn tồn tại. Việc liên hệ với đời sống xã hội, với thực tiễn quản lý, lãnh đạo và công tác chuyên môn của người học còn hạn chế. Tình trạng giảng dạy này tuy đầy đủ về mặt hình thức nhưng sức hấp dẫn và khả năng thuyết phục chưa cao. Người học có thể nắm được kiến thức ở mức ghi nhớ, song chưa chuyển hóa thành năng lực phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề. Trong quá trình chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, hạn chế đó càng bộc lộ rõ hơn bởi người học không chỉ cần tri thức lý luận mà còn cần năng lực xử lý thông tin. Vì thế, việc quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về sự

thống nhất giữa lý luận và thực tiễn không phải là yêu cầu mang tính khẩu hiệu, mà là đòi hỏi thực chất nhằm nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị.

Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng giáo dục chỉ thực sự hiệu quả khi giúp người học chuyển hóa tri thức thành bản lĩnh chính trị, phương pháp tư duy và năng lực hành động. Hiện nay, khi nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng gắn liền với yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh càng trở nên cấp thiết. Đổi mới giảng dạy lý luận chính trị không chỉ nâng cao hiệu quả dạy học mà còn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh, tư duy khoa học, có khả năng thích ứng và giải quyết hiệu quả các vấn đề mới nảy sinh.

4. Kết luận

Sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một trong những nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời là nguyên tắc phương pháp luận cơ bản của hoạt động nhận thức và hoạt động cách mạng. Theo Người, lý luận phải bắt nguồn từ thực tiễn, phản ánh đúng thực tiễn, được kiểm nghiệm trong thực tiễn và hướng tới phục vụ thực tiễn. Ngược lại, thực tiễn là cơ sở để hình thành, phát triển và kiểm chứng giá trị của lý luận. Chính sự gắn bó biện chứng đó bảo đảm cho mọi chủ trương, đường lối và hoạt động thực tiễn đều phù hợp với quy luật khách quan và yêu cầu phát triển của xã hội. Quan điểm này góp phần chống lại bệnh giáo điều và bệnh lý luận suông. Nó không chỉ là những chỉ dẫn có ý nghĩa phương pháp luận đối với công tác giáo dục, đào tạo cán bộ mà còn là cơ sở quan trọng để đổi mới giảng dạy lý luận chính trị theo hướng thiết thực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước./.

Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập 2). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 5). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 6). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 7). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 8). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 11). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 13). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 14). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh. (2011). Hồ Chí Minh toàn tập (Tập 15). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.